

Bản án số: 21/2023/HC-ST
Ngày 17-8-2023
V/v khiếu kiện huỷ Giấy chứng nhận
quyền sử dụng đất.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Các Hội thẩm nhân dân Bà Phạm Thị Hương và bà Đỗ Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa : Bà Đặng Thị Mừng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 32/2023/TLST-HC ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc “*Khiếu kiện huỷ quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HC ngày 01-8-2023, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Chị Ngô Thị D; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đăk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quốc H; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông – Có đơn xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Văn T là Luật sư của Công ty Luật TNHH Sài Gòn 2.0; địa chỉ: Đường Q, phường N, thành phố G, tỉnh Đăk Nông - Có mặt.

2. Ủy ban nhân dân huyện Đ; địa chỉ: Thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị Kiều L; chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ – Có đơn xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Hoàng Kim T, địa chỉ: Bon P, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông - Có đơn xét xử vắng mặt.

3.2. Ông Vũ Ngọc V; địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường N1, thành phố G, tỉnh Đăk Nông – Có đơn xét xử vắng mặt.

3.3. Ông Vũ Hồng Trang; địa chỉ: Thôn 8, xã N1, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông – Có mặt.

3.4. Ông Ngô Văn Q và bà Vũ Thị Đ (bố mẹ của chị Ngô Thị D); địa chỉ: Thôn 8, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Văn Q: Chị Ngô Thị D; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – Có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo đơn khởi kiện ngày 03-3-2023 và trong quá trình giải quyết vụ án , người khởi kiện chị Ngô Thị D trình bày: Năm 2001 ông Ngô Văn Q (bố của chị D) nhận chuyển nhượng của ông Vũ Ngọc V diện tích đất có tứ cận: Phía Đông giáp quốc lộ 14; phía giáp Tây giáp suối ĐắkTinh; phía Nam giáp đất ông L ; phía Bắc giáp rừng chồi. Năm 2005 ông Q tặng cho chị D một phần diện tích đất này. Năm 2022 chị D thực hiện thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) thì được Ủy ban nhân dân (UBND) xã N trả lời thửa đất trên đã được UBND huyện Đ ban hành Quyết định số: 02/QĐ-UB ngày 09-8-1995 về việc cấp GCNQSDĐ cho hộ ông Hoàng Kim T. Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai tài liệu, chứng cứ chị D được biết, tại vị trí đất trên UBND huyện Đ ban hành 02 Quyết định số 02 và 03/QĐ-UB cùng ngày 09-8-1995 về việc cấp GCNQSDĐ cho hộ ông Hoàng Kim T. Do đó, chị D yêu cầu Tòa án hủy một phần các Quyết định số 02 và 03/QĐ-UB ngày 09-8-1995 về việc cấp GCNQSDĐ đối với hộ ông Hoàng Kim T.

2. Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày: Sau khi kiểm tra hồ sơ lưu trữ cấp GCNQSDĐ cho ông Hoàng Kim Th có 02 Quyết định cấp GCNQSDĐ, cụ thể: Quyết định số : 02/QĐ-UB và Quyết định số : 03/QĐ-UB cùng ngày 09-8-1995 của UBND huyện Đ; không lưu trữ GCNQSDĐ. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ của UBND xã N ghi nhận đất chị D xin cấp GCNQSDĐ đã được UBND huyện Đ ban hành quyết định cấp GCNQSDĐ cho ông Hoàng Kim T . Do đó, UBND huyện Đ đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông giải quyết theo quy định pháp luật.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ trình bày:

3.1. Ông Hoàng Kim T: Tháng 6 năm 1993 ông Hoàng Kim T khai hoang diện tích đất tại khu vực tại cầu Đắk Rti, thôn 8, xã N, huyện Đ. Năm 1995 ông Hoàng Kim T về tỉnh Tây Ninh sinh sống và đã bàn giao lại cho ông Vũ Hồng T sử dụng. Ông Hoàng Kim T không biết việc UBND huyện Đ ban hành Quyết định cấp GCNQSDĐ, chưa được nhận GCNQSDĐ và diện tích đất trên hiện nay không liên quan đến ông nên đề nghị Tòa án xem xét hủy các Quyết định cấp GCNQSDĐ đối với hộ ông Hoàng Kim T.

3.2. Ông Vũ Hồng T: Nguồn gốc thửa đất chị D khởi kiện là một phần thửa đất ông Hoàng Kim T phát hoang khoảng năm 1993. Cuối năm 1995, ông Hoàng Kim T về tỉnh Tây Ninh nên bàn giao đất này cho ông Vũ Hồng T sử dụng. Sau đó, em trai ông Hoàng Kim T tự ý chuyển nhượng một phần diện tích đất ông Hoàng Kim T khai hoang cho ông Vũ Ngọc V, sau này ông V chuyển nhượng lại cho ông Q. Do ông Hoàng Kim T chỉ phát hoang rồi về tỉnh Tây Ninh, không sử dụng đất nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị D.

3.3. Ông Vũ Ngọc V: Năm 1995, ông V nhận chuyển nhượng thửa đất của ông B (em trai ông Hoàng Kim Thành, đã chết). Trong năm 1995, ông V phát hoang, làm nhà sinh sống, canh tác trên đất, không ai tranh chấp. Năm 1998 ông V được Cơ quan chức năng bồi thường số tiền 14.000.000đồng để thu hồi một phần đất làm

đường quốc lộ 14. Năm 1999 ông V chuyển nhượng lại thửa đất nêu trên cho ông Ngô Văn Q, do đó không còn liên quan đến thửa đất này.

3.4. Ông Ngô Văn Q trình bày: Khoảng năm 2001 ông Q nhận chuyển nhượng thửa đất nêu trên ông Vũ Ngọc V, do đất chưa được cấp GCNQSDĐ nên hai bên chỉ lập giấy viết tay đến năm 2005 ông tặng cho con gái là chị Ngô Thị D.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Ngô Thị D trình bày: Thực tế diện tích đất chị D nhận tặng cho đã được cơ quan chuyên môn đo đạc, giải thửa và đã được ký giáp ranh; năm 1995 UBND huyện ban hành các quyết định cấp GCNQSDĐ cho ông Hoàng Kim T là không đúng đối tượng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị D, hủy một phần các quyết định số: 02/QĐ-UB và 03/QĐ-UB ngày 09-8-1995 về việc cấp GCNQSDĐ đối với hộ ông Hoàng Kim T.

NHÂN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về thời hiệu khởi kiện : Bà Ngô Thị Dung khởi kiện vụ án trong thời hiệu quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính.

[1.2]. Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

[2]. Về nội dung: Năm 2022 chị D thực hiện thủ tục đăng ký cấp GCNQSDĐ đối với thửa đất số 05, tờ bản đồ số 23 (trên tờ bản đồ đứng tên ông Vũ Tiến M (chồng của chị D) thì được UBND xã N trả lời thửa đất đã được UBND huyện Đ ban hành Quyết định số: 02/QĐ-UB ngày 09-8-1995 về việc cấp GCNQSDĐ cho hộ ông Hoàng Kim T. Tuy nhiên, hồ sơ lưu trữ về việc cấp GCNQSDĐ cho hộ ông Hoàng Kim T ghi nhận: Tại vị trí đất chị D đăng ký xin cấp GCNQSDĐ, UBND huyện Đ ban hành 02 quyết định số: 02/QĐ-UB và số: 03/QĐ-UB cùng ngày 09-8-1995 về việc cấp GCNQSDĐ cho hộ ông Hoàng Kim T, không lưu trữ GCNQSDĐ, đồng thời gia đình ông Hoàng Kim T cũng chưa nhận GCNQSDĐ. Mặt khác, thực tế ông Hoàng Kim T không quản lý, sử dụng diện tích đất trên từ năm 1995 và đã giao thửa trên cho ông Vũ Hồng T sử dụng; một phần thửa đất em ông Hoàng Kim T chuyển nhượng cho ông Vũ Ngọc V, sau đó V chuyển nhượng cho ông Q (giữa ông Hoàng Kim T, ông Vũ Hồng T và ông V với chị D không có tranh chấp). Như vậy, UBND huyện Đắk R'lấp ban hành 02 quyết định về việc cấp GCNQSDĐ cùng một vị trí, thửa đất đối với hộ ông Hoàng Kim T là không đúng đối tượng người sử dụng đất (chưa phát hành GCNQSDĐ). Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị D.

[3]. Về án phí hành chính sơ thẩm Do yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị D được chấp nhận nên người bị kiện UBND huyện Đ phải chịu án phí hành chính sơ thẩm; trả cho chị D tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Dung.

1.1. Hủy một phần Quyết định số : 02/QĐ-UB và một phần Quyết định số: 03/QĐ-UB cùng ngày 09-8-1995 của Ủy ban nhân dân huyện Đ về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Hoàng Kim T: Đã được đo đạc, giải thửa đối với chị Ngô Thị D, thuộc mảnh trích đo 114-2022 (tờ bản đồ số 23), diện tích 582m² tọa lạc tại thôn 08, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

1.2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính; áp dụng khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa: Ủy ban nhân dân huyện Đắk R'lấp phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm. Trả cho chị Ngô Thị D số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số 0000298 ngày 28-4-2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- UBND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Lưu: Tổ thụ lý; Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Đức Dương